

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Ba**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Nguyễn Thị Hồng**

2/ Ông **Phan Văn Sáng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Minh Tâm** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Quyên** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 07 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 05 năm 2021 theo quyết định đưa ra vụ án xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo.

Lê Đức V - Sinh ngày 31/10/1988 tại Quảng Nam - Nơi ĐKKH và chỗ ở hiện nay: Tổ 17 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng - Nghề nghiệp: Công nhân - Trình độ học vấn: 12/12 - Dân tộc: Kinh - Giới tính: Nam - Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Đức Đ và bà Lê Thị Đ.

Vợ: Ngô Thị Thu S và các con là Lê Đức C – Sinh năm: 2018 và Lê Thị Thảo N – Sinh năm: 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1/ Công ty TNHH may thuê giấy A; Địa chỉ: 100/11-12 A, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Lê Thùy L. Theo văn bản ủy quyền ngày 12/01/2021. Vắng mặt không có lý do.

2/ Cửa hàng PT; Địa chỉ: 57 L, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T. Theo văn bản ủy quyền ngày 10/01/2021. Vắng mặt không có lý do.

3/ Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tư vấn thiết kế thời trang V; Địa chỉ: 189A đường H, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Quang T. Theo văn bản ủy quyền ngày 02/01/2021. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 00 phút ngày 16/11/2020, Lê Đức V điều khiển xe mô tô Honda AirBlade biển số 92T1-02380 đến cửa hàng quần áo An P, tại 307-309 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để trộm 01 áo khoác nam màu xanh rêu hiệu Piere Cardin ký hiệu 19-12/04JK-PIE mặc vào người rồi đi ra ngoài.

Ngoài ra vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 26/12/2020 V điều khiển xe mô tô Honda AirBlade biển số 92T1-02380 đến cửa hàng quần áo PT địa chỉ 57 Lê Duẩn, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để trộm cấp 01 áo thun nam màu nâu và 01 áo thun nam màu xám cùng hiệu PT.

Liên sau đó V đến cửa hàng quần áo Ninomax, tại đây V trộm 01 áo thun nam màu xám và 01 quần Jean nam màu xanh cùng hiệu N.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô Honda AirBlade màu cam đen biển số 92T1-02380 số khung JA 36E0040380 và số máy 3604EY505879.

Trong cốp xe mô tô Honda AirBlade biển số 92T1- 02380 gồm:

+ 01 áo thun nam màu nâu và 01 áo thun nam màu xám cùng hiệu PT.

+ 01 áo thun nam màu xám và 01 quần Jean nam màu xanh cùng hiệu Nimomaxx.

+ 01 bộ gờ tem từ bằng nam châm hình phễu.

+ 01 áo khoác nam màu xanh đen có sọc trắng.

- 01 áo khoác nam màu xanh rêu hiệu Piere Cardin ký hiệu 19-12/04JK-PIE.

- 01 đĩa quang chứa đoạn video ghi lại hình ảnh 01 nam thanh niên đến cửa hàng quần áo An P lấy trộm áo khoác vào ngày 16/11/2020. Lưu theo hồ sơ vụ án.

* Theo kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 14 tháng 1 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND quận Thanh Khê kết luận:

+ 01 áo khoác nam màu xanh rêu hiệu Piere Cardin ký hiệu 19-12/04JK-PIE trị giá 4.898.000đ.

+ 01 áo thun nam màu nâu trị giá 260.000đ và 01 áo thun nam màu xám trị giá 260.000đ.

+ 01 áo thun nam màu xám trị giá 489.000đ và 01 quần Jean nam màu xanh trị giá 499.000đ.

Tổng giá trị tài sản mà Lê Đức V đã trộm cắp là 6.406.000đ (Sáu triệu bốn trăm lẻ sáu ngàn đồng).

Bị cáo Lê Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như đã nêu trên. Việc khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại:

- 01 áo thun nam màu nâu và 01 áo thun nam màu xám cùng hiệu PT cho ông Nguyễn Minh T đại diện cửa hàng PT.

- 01 áo thun nam màu xám và 01 quần Jean nam màu xanh cùng hiệu Nimomaxx cho ông Bùi Quang T đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tư vấn thiết kế thời trang V.

- 01 áo khoác nam màu xanh rêu hiệu Piere Cardin ký hiệu 19-12/04JK-PIE cho bà Phan Lê Thùy L đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH may thuê giấy An P.

Đối với xe mô tô Honda AirBlade màu cam đen biển số 92T1-02380 số khung JA 36E0040380, số máy 3604EY505879 và 01 bộ gỡ tem từ bằng nam châm hình phễu và 01 áo khoác nam màu xanh đen có sọc trắng hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 64/CT – VKS ngày 21/05/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Lê Đức V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i và s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Đức V từ 09 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

*** Về xử lý vật chứng:** Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 BLTTHS được xử lý như sau:

Đối với xe mô tô Honda AirBlade màu cam đen biển số 92T1-02380 số khung: JA 36E0040380 và số máy 3604EY505879 trả lại cho bị cáo.

* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 bộ gờ tem từ bằng nam châm hình phễu và 01 áo khoác nam màu xanh đen có sọc trắng.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021.

Bị cáo Lê Đức V nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Qua quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức V khai nhận vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16/11/2020, tại cửa hàng An P số 307-309 đường Đ, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 áo khoác nam màu xanh rêu hiệu Piere Cardin ký hiệu 19-12/04JK-PIE.

Vào ngày 26/12/2020, tại cửa hàng PT và tại cửa hàng N thuộc Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tư vấn thiết kế thời trang V cùng địa chỉ số 57 L, phường H, quận H thành phố Đà Nẵng, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 áo thun nam màu nâu, 01 áo thun nam màu xám cùng hiệu PT, 01 áo thun nam màu xám và 01 quần Jean nam màu xanh cùng hiệu N.

Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng xác định:

+ 01 áo khoác nam màu xanh rêu hiệu Piere Cardin ký hiệu 19-12/04JK-PIE trị giá 4.898.000đ.

+ 01 áo thun nam màu nâu trị giá 260.000đ và 01 áo thun nam màu xám trị giá 260.000đ.

+ 01 áo thun nam màu xám trị giá 489.000đ và 01 quần Jean nam màu xanh trị giá 499.000đ.

Tổng giá trị tài sản mà Lê Đức V đã trộm cắp là 6.406.000đ (Sáu triệu bốn trăm lẻ sáu ngàn đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Lê Đức V phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có khả năng lao động để tạo nguồn thu nhập cho bản thân và gia đình, nhưng vì ham muốn cá nhân để có quần áo mới mặc trong dịp Tết, bị cáo đã tìm kiếm và lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang trong nhân dân nên cần phải xử lý bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo V đã thành khẩn khai báo, biết ăn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản cũng đã trả lại cho người bị hại, bị cáo là bộ đội xuất ngũ, nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Dù bị cáo có nhiều lần trộm cắp tài sản nhưng giá trị tài sản trộm cắp dưới 500.000đ nên không thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thống nhất với đại diện Viện kiểm sát không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà nên cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự vẫn có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự được xử lý như sau:

- Đối với xe mô tô Honda AirBlade màu cam đen biển kiểm soát 92T1-02380 có số khung JA36E0040380 và số máy 3604EY505879 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu nhưng thực chất do mẹ của bị cáo là bà Lê Thị Đ bỏ tiền ra mua và cho bị cáo đứng tên

để mượn làm phương tiện đi lại làm ăn. Bà Đ không biết bị cáo V đã dùng chiếc xe mô tô trên để đi trộm cắp, hơn nữa chiếc xe mô tô Honda AirBlade hiện là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo. Vì vậy, HĐXX thấy không cần thiết phải tịch thu sung công mà nên trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 bộ gờ tem từ bằng nam châm hình phễu và 01 áo khoác nam màu xanh đen có sọc trắng không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo V hiện việc làm không ổn định, thu nhập thấp, bản thân bị cáo không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Đức V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Đức V 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời gian thử thách là 18 (Mười tám tháng) kể từ ngày tuyên án là ngày 21/07/2021.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo V về địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục.

Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên trả lại cho bị cáo Lê Đức V 01 xe mô tô Honda AirBlade màu cam đen biển kiểm soát 92T1-02380 số khung JA 36E0040380 và số máy 3604EY50587.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ gõ tem từ bằng nam châm hình phễu và 01 áo khoác nam màu xanh đen có sọc trắng.

Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021.

2. Án phí: Án phí HSST bị cáo Lê Đức V phải chịu là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Trại giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Thị Thu Ba